

Số: 42/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai tình hình phê duyệt quyết toán
dự án hoàn thành năm 2022 trên địa bàn huyện Điện Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương, ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13, ngày 25/6/2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-Cp, ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg, ngày 16/11/2004 của Thủ tướng
Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách Nhà
nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ,
các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, các doanh
nghiệp Nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách Nhà nước và các quỹ có nguồn
từ các khoản đóng góp của nhân dân;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2005/TT-BTC, ngày 02/02/2005 của Bộ tài chính
Hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý, sử
dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước;*

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành năm 2022 trên địa bàn huyện Điện Biên (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Quyết định này các Phòng: Tài chính – Kế hoạch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng, Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm quản lý đất đai huyện, Ban quản lý dự án các công trình huyện và Kho bạc Nhà nước huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm thông báo cho các đơn vị quản lý và điều hành dự án trên địa bàn huyện để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng, Giáo dục và Đào tạo, Giám

độc Trung tâm quản lý đất đai huyện, Giám đốc Ban quản lý dự án các công trình huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các phòng, ban, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính,
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Hải Bình

CÔNG KHAI TÍNH HÌNH QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH NĂM 2022 HUYỆN ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số 42/QĐ-UBND, ngày 16/01/2023 của UBND huyện Điện Biên)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên dự án, công trình (MCT) hoàn thành	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị Chủ đầu tư đề nghị Quyết toán	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
A	B	1	2	3	4=3-2	5
	TỔNG CỘNG	165.512.042.135	159.895.336.379	159.777.842.317	-117.494.062	
	VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN	165.512.042.135	159.895.336.379	159.777.842.317	-117.494.062	
	DỰ ÁN NHÓM C	165.512.042.135	159.895.336.379	159.777.842.317	-117.494.062	
I	Dự án hoàn thành từ các năm trước chuyển sang	141.662.042.135	136.330.831.379	136.214.798.317	-116.033.062	
1	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý nước thải Thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên tại xã Thanh Xương huyện Điện Biên	4.781.051.122	4.781.046.020	4.781.046.020	0	
2	Sửa chữa cống tưới tiêu, kè chống sạt lở khu Tiến Thanh, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên	750.000.000	742.307.000	742.237.000	-70.000	
3	Sửa chữa thủy lợi đội 9 Hồng Lếch Cuông, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên	750.000.000	735.202.000	735.092.000	-110.000	
4	Sửa chữa thủy lợi bản Ca Hâu, xã Na U, huyện Điện Biên	1.000.000.000	965.300.000	965.070.000	-230.000	
5	Nâng cấp đập đầu mối thủy lợi bản Na Ten xã Hua Thanh, huyện Điện Biên	4.000.000.000	3.944.545.000	3.942.795.000	-1.750.000	
6	Đường liên thôn bản Noong Bua, thôn Duyên Long, xã Noong het, huyện Điện Biên	900.000.000	894.594.000	894.594.000	0	
7	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án: Hỗ trợ xây dựng nhà máy xử lý rác thải tại bãi Púng Min, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	10.233.750.360	10.233.736.629	10.233.736.629	0	
8	Cải tạo các hạng mục phụ trợ trung tâm hội nghị, Khối đoàn thể, các phòng, ban huyện Điện Biên	250.000.000	243.245.000	243.245.000	0	
9	Các hạng mục phụ trợ nghĩa trang đội 13, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên	700.000.000	654.408.000	654.408.000	0	
10	Kiên cố kênh cấp III đội 1, đội 3, đội 10, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên	1.600.000.000	1.598.003.000	1.598.003.000	0	
11	Nâng cấp đường từ C10 xã Sam Mứn đến xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên	5.000.000.000	4.909.248.342	4.909.229.342	-19.000	
12	Nâng cấp đập Co sản bản Nậm Hẹ 1 xã Hẹ Muông, huyện Điện Biên	5.000.000.000	4.884.930.000	4.884.930.000	0	
13	Kiên cố hóa tuyến kênh bản Na Ó xã Na Tông	1.200.000.000	1.199.560.000	1.199.560.000	0	
14	Kè chống sạt lở và bảo vệ đường bản Phiêng Ban, bản Huổi cánh xã Thanh An, huyện Điện Biên	3.000.000.000	2.985.248.000	2.985.248.000	0	
15	Nâng cấp trường TH&THCS xã Na U, huyện Điện Biên	3.000.000.000	2.972.999.000	2.972.747.000	-252.000	
16	Kè bờ hồ bản Lún, bản Liếng xã Noong Luông	2.982.000.000	2.908.553.000	2.908.553.000	0	
17	Thủy lợi Huổi Púng, xã Thanh An, huyện Điện Biên	1.500.000.000	1.413.011.624	1.413.011.624	0	
18	Di chuyển nhà làm việc Trạm thủy nông xã Thanh Xương thuộc dự án: Đầu tư xây dựng đường vành đai II, huyện Điện Biên	1.300.000.000	1.232.025.745	1.232.025.745	0	
19	Nối tiếp kênh mương từ cống qua đường nhà ông Trường xuống cánh đồng Thôn Thanh Hồng 10 và đội 12 bản Co My, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên	3.000.000.000	2.984.602.000	2.983.353.000	-1.249.000	

STT	Tên dự án, công trình (HMCN) hoàn thành	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị Chủ đầu tư đề nghị Quyết toán	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
20	Nâng cấp các hạng mục phụ trợ trường MNS số 2 xã Thanh Yên và Trường THCS xã Thanh Yên, huyện Điện Biên	1.650.000.000	1.582.226.000	1.579.023.746	-3.202.254	
21	Di chuyển nhà Thương nghiệp Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Thương mại du lịch và dịch vụ tổng hợp Điện Biên thuộc dự án đầu tư xây dựng đường vành đai biên giới Pom Lót - Núa Ngam - Huổi Puốc tỉnh Điện Biên.	1.120.000.000	1.052.492.258	1.050.549.725	-1.942.533	
22	Sửa chữa, nâng cấp cầu treo Pa Xa Lào xã Pa Thơm, cầu treo bản Xôm xã Mường Nhà, huyện Điện Biên	950.000.000	948.355.000	948.355.000	0	
23	Sửa chữa nâng cấp đường QL279 đi trung tâm xã Na U, huyện Điện Biên	1.500.000.000	1.485.451.000	1.485.451.000	0	
24	Nâng cấp Trường mầm non xã Noong Hết, huyện Điện Biên	1.700.000.000	1.693.743.000	1.693.651.000	-92.000	
25	Thủy lợi đội 9 xã Thanh Luông, huyện Điện Biên	1.650.000.000	1.632.286.000	1.632.286.000	0	
26	Nâng cấp sửa chữa NSH bản Nà Ten, xã Hua Thanh, huyện Điện Biên	4.400.000.000	4.288.525.000	4.274.542.000	-13.983.000	
27	Nâng cấp các hạng mục phụ trợ Trường PTDTBT TH xã Mường Lói huyện Điện Biên	950.000.000	946.613.000	946.563.000	-50.000	
28	Sửa chữa nước sinh hoạt bản Nậm Hẹ 1 xã Hẹ Muông	750.000.000	749.445.000	749.445.000	0	
29	Kiên cố hóa kênh mương từ nhà ông Hạ đến ruộng Lọng Tóng Nội xã Thanh Luông	750.000.000	749.045.000	749.045.000	0	
30	Xây dựng, nâng cấp cầu treo bản Na Hý, xã Hua Thanh, huyện Điện Biên	1.200.000.000	1.175.547.000	1.175.547.000	0	
31	Sửa chữa kênh tưới bãi Sam quang bản Lọng Sọt xã Hẹ Muông	950.000.000	924.437.000	919.198.000	-5.239.000	
32	Đường nội thôn bản trung tâm xã Mường Nhà, huyện Điện Biên	1.500.000.000	1.446.130.000	1.446.130.000	0	
33	Di chuyển đường điện hạ thế, trạm biến áp tuyến đường vào trung tâm huyện Điện Biên	1.200.000.000	1.166.027.000	1.166.027.000	0	
34	Đường vào trường PTDT bán trú trung học cơ sở, trường mầm non xã Mường Nhà thuộc dự án xây dựng công trình đường vành đai biên giới Pom Lót - Núa Ngam - Huổi Puốc tỉnh Điện Biên	125.161.000	113.836.096	113.836.096	0	
35	Sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc đảng ủy HĐND UBND xã Na U	2.500.000.000	2.455.780.462	2.454.972.158	-808.304	
36	Khu tái định cư Trung tâm xã Mường Nhà, huyện Điện Biên	1.600.000.000	1.524.488.476	1.524.488.476	0	
37	Kiên cố hóa tuyến kênh từ đội 11 đến suối Hồng Sổng xã Thanh Yên, huyện Điện Biên	3.000.000.000	2.976.064.000	2.975.595.000	-469.000	
38	Kè chống sạt lở tuyến đường liên thôn tại bản Pom Mỏ Thái, bản Púng Nghịu và bản Hong Lếch Cang, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên	1.600.000.000	1.585.951.000	1.585.945.000	-6.000	
39	Nâng cấp, sửa chữa đường từ Quốc Lộ 279C qua bản Na Ó ra đường Na Tông - Gia Phú A, B, xã Na Tông, huyện Điện Biên	2.900.000.000	2.858.162.000	2.858.162.000	0	
40	Trạm Y tế xã Mường Nhà, huyện Điện Biên	4.600.000.000	2.611.873.299	2.611.873.299	0	
41	Nâng cấp đường thôn Độc Lập xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên	1.250.000.000	1.212.967.000	1.212.967.000	0	
42	Hạng mục: Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án: Đường vành đai II (nối tiếp khu tái định cư Noong Bua Thành phố Điện Biên Phủ với khu tái định cư Pú Tầu thị trấn huyện Điện Biên (nay là Trung tâm huyện lỵ, huyện Điện Biên)	3.714.156.740	3.031.365.930	3.031.365.930	0	

STT	Tên dự án, công trình (HMCIT) hoàn thành	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị Chủ đầu tư đề nghị Quyết toán	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Chênh lệch	Ghi chú
43	Di chuyển nhà công vụ trường THCS, Tiểu học số 1 xã Mường Nhà, huyện Điện Biên	5.500.000.000	5.277.058.000	5.274.399.502	-2.658.498	
44	Nước sinh hoạt bản Nà Ten, Pá Nặm xã Pom Lót, huyện Điện Biên	3.000.000.000	2.723.070.000	2.718.036.000	-5.034.000	
45	Nâng cấp tuyến đường từ trung tâm xã Thanh Hưng từ ngã ba nhà ông Tài đến ngã ba nhà bà Chuyển	3.000.000.000	2.993.412.000	2.993.412.000	0	
46	Kè bảo vệ ruộng, đường giao thông bản Na Khoang, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên	2.900.000.000	2.786.929.000	2.786.929.000	0	
47	Tiểu dự án giải phóng mặt bằng và tái định cư dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo nâng cấp quốc lộ 279B, tỉnh Điện Biên	3.358.574.323	3.377.718.305	3.358.574.305	-19.144.000	
48	Di chuyển nhà công vụ trường PTDT bán trú THCS xã Mường Lói, huyện Điện Biên	2.250.000.000	2.186.761.000	2.185.693.000	-1.068.000	
49	Nâng cấp, mở mới tuyến đường vào trung tâm huyện Điện Biên (lần 1)	22.297.348.590	21.706.632.342	21.657.909.942	-48.722.400	
50	Hệ thống cấp nước sinh hoạt bản Na Cọ xã Mường Lói, huyện Điện Biên	900.000.000	890.489.000	890.489.000	0	
51	Nâng cấp đường thôn C2 Yên Trường xã Thanh Yên, huyện Điện Biên	900.000.000	896.911.851	896.911.851	0	
52	Đường bê tông nội đồng từ nhà ông Ong đi bãi dong; kè hồ hai bên đường vào bản Lún, xã Noong Luống	4.500.000.000	4.448.935.000	4.448.935.000	0	
53	Nâng cấp đường bê tông thôn Mỹ Hưng đội 6 xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên	550.000.000	549.540.000	539.605.927	-9.934.073	
II	Dự án hoàn thành trong năm báo cáo	23.850.000.000	23.564.505.000	23.563.044.000	-1.461.000	
1	Kè chống sạt lở, bảo vệ ruộng Na Mường bản Xê, (Hộ ông Diêm, Quỳnh, Thoan, Thông, hóa, Thịnh, Chắt) xã Phú Luống, huyện Điện Biên	1.100.000.000	1.043.529.000	1.043.529.000	0	
2	Nâng cấp trường THCS xã Thanh Chấn, huyện Điện Biên	4.400.000.000	4.369.539.000	4.369.222.000	-317.000	
3	Nâng cấp trường TH Yên Cáp xã Sam Mứn, huyện Điện Biên	5.300.000.000	5.232.819.000	5.231.675.000	-1.144.000	
4	Sửa chữa đường từ QL279 đến bản Sam Mứn, đường liên thôn bản Hồng Sặt đi bản Chiềng Xôm xã Sam Mứn, huyện Điện Biên	1.050.000.000	1.045.202.000	1.045.202.000	0	
5	Sửa chữa, nâng cấp đường từ QL 12 đến bản Nậm Ty xã Hua Thanh, huyện Điện Biên	12.000.000.000	11.873.416.000	11.873.416.000	0	